

DEVELOPMENT OF STUDENTS' DEBATING CAPACITY OF HISTORY TEACHING IN SCHOOLS (CASE STUDY OF SECONDARY SCHOOL IN THAI NGUYEN CITY)

Ha Thi Thu Thuy*, Pham Quynh Trang

TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 13/10/2022 Revised: 31/10/2022 Published: 31/10/2022	Active teaching that develops students' qualities and abilities is essential in education today. In particular, History is a subject with many advantages to help learners develop debating ability. This study is conducted with the aim of proposing measures to develop debating competence in teaching History in grade 7 at high schools. The article has used educational scientific research methods, collection methods to study the theoretical basis, and propose some measures to develop debate capacity. The results of the assessment of the tests of the two grades 7A1 and 7A2, and the interview process after the test showed a clear difference when teaching and developing students' capacity. The proposed measures contribute to stimulating learning capacity for students in general and debating ability in particular, thereby creating interest in learning, helping them to form and develop essential skills that useful in their real life. The results of the study are useful references for history teachers in high schools in the teaching process.
KEYWORDS	
Capacity development	
Debating capacity	
Teaching history	
Active teaching	
History	

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRANH BIỆN CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRƯỜNG THCS ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN)

Hà Thị Thu Thủy*, Phạm Quỳnh Trang

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 13/10/2022 Ngày hoàn thiện: 31/10/2022 Ngày đăng: 31/10/2022	Dạy học tích cực phát triển phẩm chất và năng lực học sinh là điều cần thiết trong giáo dục hiện nay. Trong đó, Lịch sử là môn học có nhiều ưu thế giúp người học phát triển năng lực tranh biện. Nghiên cứu này thực hiện nhằm mục đích đề xuất các biện pháp phát triển năng lực tranh biện trong dạy học phân môn Lịch sử lớp 7 tại trường phổ thông. Bài viết đã sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, phương pháp thu thập để nghiên cứu cơ sở lý luận, đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực tranh biện. Bảng kết quả đánh giá bài kiểm tra của hai lớp 7A1 và 7A2, quá trình phỏng vấn sau khi thử nghiệm cho thấy sự khác biệt rõ rệt khi dạy học phát triển năng lực cho học sinh. Các biện pháp đề xuất góp phần vào kích thích được năng lực học tập cho học sinh nói chung và năng lực tranh biện nói riêng, qua đó tạo hứng thú học tập, giúp các em hình thành và phát triển được những kỹ năng cần thiết khi vận dụng vào đời sống xã hội. Kết quả của nghiên cứu là tài liệu tham khảo hữu ích cho giáo viên lịch sử ở trường phổ thông trong quá trình dạy học.
TỪ KHÓA	
Phát triển năng lực	
Năng lực tranh biện	
Dạy học Lịch sử	
Dạy học tích cực	
Lịch sử	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6659>

* Corresponding author. Email: thuyhtt@tnue.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, giáo dục là một nhân tố quan trọng góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Luật Giáo dục Việt Nam năm 2019 đã xác định: “Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế” [1].

Lịch sử là môn học có nhiều ưu thế giúp học sinh (HS) rèn luyện và phát triển kỹ năng tranh biện, đánh giá về các nhân vật, sự kiện trong quá khứ. Thông qua quá trình tìm kiếm thông tin, tranh biện với bạn bè, thầy cô, các em sẽ tạo được kiến thức, kỹ năng của riêng mình. Đó là kết quả của quá trình tư duy lịch sử.

Đã có nhiều công trình, bài báo liên quan đến phát triển năng lực tranh biện của học sinh trong dạy học. Tác giả Nguyễn Văn Ninh đã phân tích tác dụng của phương pháp tranh luận trong dạy học [2]. Tác giả Bùi Thế Nhưng, Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Thị Hoàng Hà đã nêu ra khái niệm của tư duy phản biện và cách phát huy khả năng tranh biện của học sinh trong giờ học văn học [3]-[5]. Tác giả Nguyễn Thị Thương, Nguyễn Thị Lệ Thanh đã nêu lên các hình thức, vai trò và cách vận dụng phương pháp tranh biện nhằm phát triển năng lực học sinh [6], [7]. Tác giả Cao Kiều Khanh đã nêu biện pháp phát triển năng lực tư duy phản biện trong tạo lập văn bản nghị luận xã hội [8] và cần phải rèn luyện năng lực tư duy phản biện cho học sinh trong quá trình dạy học [9].

Các công trình của các nhà khoa học với nhiều cách tiếp cận ở những khía cạnh khác nhau đã đề cập đến các biện pháp phát triển năng lực tranh biện ở trường phổ thông. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách hệ thống, cụ thể về vấn đề phát triển năng lực tranh biện trong dạy học phân môn Lịch sử 7. Do đó, bài viết sẽ tập trung làm sáng tỏ và đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực tranh biện trong dạy học phân môn Lịch sử 7 tại trường THCS địa bàn thành phố Thái Nguyên, góp phần vào việc phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh trong giáo dục.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng hai phương pháp nghiên cứu lí luận và phương pháp nghiên cứu thực tiễn. Trong nghiên cứu lí luận, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục để xây dựng khái niệm về năng lực tranh biện, đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực tranh biện trong dạy học lịch sử. Trong nghiên cứu thực tiễn, tác giả sử dụng phương pháp điều tra, khảo sát để thống kê, mô tả thực trạng sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực để phát huy năng lực tranh biện cho học sinh. Thử nghiệm sư phạm: Soạn kế hoạch bài dạy và tiến hành thử nghiệm sư phạm những biện pháp nghiên cứu đề xuất và kiểm nghiệm một số biện pháp đề xuất trong thực tiễn.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Một số khái niệm liên quan

* Năng lực: Theo từ điển tiếng Việt, “*Năng lực là phẩm chất tâm lí và sinh lí tạo cho con người khả năng hoàn thành một hoạt động nào đó với chất lượng cao, hay khả năng làm việc tốt*” [10]. Như vậy, có thể hiểu, năng lực chính là những hoạt động cụ thể trên cơ sở vận dụng kiến thức, kĩ năng phù hợp. Những tư chất này sẽ dần hình thành và phát triển trong quá trình học tập và hoạt động của học sinh.

* Năng lực tranh biện: Tranh biện là một trong những hoạt động lâu đời nhất của nền văn minh nhân loại. Ở Hi Lạp, tranh biện được coi là nghệ thuật đối thoại và tranh luận, là phương tiện để tìm ra chân lí. Tranh biện chính là quá trình giao lưu ngôn ngữ đòi hỏi những người tham

gia phải minh chứng được quan điểm của mình là đúng đắn bằng các hệ thống dẫn chứng lập luận khoa học, logic. Năng lực tranh biện trong dạy học là cách giáo viên đưa ra, gợi mở cho học sinh suy nghĩ, đánh giá về một vấn đề nhất định theo những hướng khác nhau. Sau đó, dựa trên những kiến thức mà các em tìm tòi và khám phá được, người giáo viên sẽ tổ chức cho các em trao đổi, bàn bạc về vấn đề đó. Học sinh sẽ đưa ra những luận cứ, lập luận bảo vệ quan điểm của mình, đồng thời thuyết phục đối phương theo ý của mình. Thông qua quá trình tranh biện, học sinh được rèn luyện kỹ năng phản biện, nói trước đám đông, làm việc nhóm, nghe, ghi chép,...

3.2. Ý nghĩa của việc phát triển năng lực tranh biện cho học sinh trong dạy học Lịch sử ở trường phổ thông

Trong quá trình tranh biện, HS có thể tự tìm hiểu và thẩm định những hiểu biết chưa đúng, tiếp thu những nhận thức sáng tạo. Khi bảo vệ ý kiến của mình hay phản bác ý kiến của người khác, HS trải qua quá trình tư duy, nhận xét, đánh giá vấn đề kết hợp với thuyết phục đối phương bằng hệ thống lí luận phù hợp. Những tri thức mới mà HS nhận được từ các cuộc tranh biện là những tri thức được xem xét kĩ lưỡng và phong phú, có tác dụng khai sáng, hé mở cho các em nhiều điều mới lạ. Năng lực tranh biện giúp HS rèn luyện kỹ năng nghiên cứu tái hiện kiến thức đã học và xác định được bản chất của vấn đề cần giải quyết đồng thời đưa ra được nhiều phương án trả lời khác nhau cho cùng một câu hỏi. Việc hợp tác với những người bạn trong khi tranh biện giúp các em biết chia sẻ tư duy, hỗ trợ lẫn nhau nhằm xây dựng những luận cứ và lập luận chắc chắn để phản biện lại luận điểm của đối phương. Trong đó, việc nói lên quan điểm của mình trước đám đông giúp HS có thêm sự tự tin, và đó cũng là động lực để các em nhút nhát, ngại phát biểu hòa nhập vào cuộc tranh biện.

3.3. Một số biện pháp phát triển năng lực tranh biện trong dạy học phân môn Lịch sử 7 tại trường THCS thành phố Thái Nguyên

3.3.1. Phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động bài học nội khóa

Thứ nhất, phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động khởi động bài học. Khởi động là một trong những hoạt động thể hiện năng lực cốt lõi của người giáo viên trong thời đại mới. Ở mỗi bài học, hoạt động khởi động chỉ chiếm khoảng một vài phút đầu giờ, nhưng lại đóng vai trò rất quan trọng đối với việc phát triển tính tích cực học tập của học sinh, đây được là bước đệm dẫn dắt HS vào bài mới tốt hơn. Hoạt động khởi động có tác dụng kích thích hứng thú người học, khiến HS tự nguyện tham gia vào các hoạt động học tập một cách tự nhiên, sáng tạo. Hoạt động khởi động giúp tạo mâu thuẫn nhận thức cho người học.

Ví dụ, khi dạy chủ đề: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, GV có thể tổ chức cho HS tranh biện về sự giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á. Đầu tiên, GV đặt vấn đề: *Hiện nay có nhiều luồng ý kiến khác nhau về văn hóa Đông Nam Á. Bản thân cô cho rằng, văn hoá Đông Nam Á chỉ tiếp thu những thành tựu từ văn hoá Trung Quốc và Ấn Độ chứ không có sự sáng tạo gì thêm.* GV sẽ cho HS suy nghĩ 1 phút và khuyến khích các em nêu lên chính kiến của mình và tìm những lập luận, lí lẽ tranh biện với ý kiến của GV. Sau đó, GV cần khích lệ tư duy HS bằng cách đưa ra ý kiến của bản thân. Từ đó, HS có thể mạnh dạn đưa ra ý kiến. Tuy nhiên, khi kết thúc hoạt động này, GV không chốt về nội dung kiến thức của bài mà chỉ giúp HS nêu lên những quan điểm, ý kiến về vấn đề học tập để chuyển sang các hoạt động tiếp theo. Những kết luận của HS phản ánh quan điểm riêng, có căn cứ khoa học, do các em nhận thức được. Qua đó, GV cùng HS tiếp tục hoàn thiện câu trả lời hoặc giải quyết được vấn đề đã nêu ra ở phần khởi động.

Thứ hai, phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động hình thành kiến thức mới. Đây là hoạt động trọng tâm trong kế hoạch bài dạy. Mục đích của hoạt động này là giúp HS lĩnh hội được kiến thức, kĩ năng mới và đưa những gì đã học vào hệ thống kiến thức, kĩ năng của bản thân. GV sẽ giúp HS xây dựng kiến thức mới của bản thân trên cơ sở đối chiếu kiến thức, kinh nghiệm có sẵn với những hiểu biết mới.

Phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động hình thành kiến thức mới giúp HS thu nhận được rất nhiều tri thức mới bổ ích từ thầy cô, bạn bè. Những tri thức từ các cuộc tranh biện là những kiến thức được xem xét kỹ lưỡng và có tính phong phú cao, có tác dụng khai sáng và đem lại cho các em nhiều điều mới mẻ. Trải qua quá trình tranh biện, HS học được cách bảo vệ quan điểm của mình và phân bác ý kiến của người khác một cách khoa học, có lí lẽ dẫn chứng xác đáng. Việc trải qua quá trình suy nghĩ, nghiền ngẫm vấn đề kết hợp với việc thuyết phục người khác giúp HS nắm bắt kiến thức một cách chắc chắn, sâu sắc và có hệ thống.

Ví dụ, khi dạy chủ đề: Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 – 1407), GV có thể tổ chức cho HS tranh biện về nhân vật Dương Vân Nga trong lịch sử dân tộc. Đầu tiên, GV dẫn dắt vấn đề: *Hoàng hậu Dương Vân Nga là vợ vua Đinh Tiên Hoàng, sau khi vua Đinh và con trai cả là Đinh Liễn bị ám sát, bà đã giao quyền nhiếp chính cho Thập đạo tướng quân Lê Hoàn (Lê Đại Hành) và bà trở thành vợ vua Lê Đại Hành, điều đó đã đưa đến cho bà nhiều tai tiếng và cái nhìn kỳ thị của xã hội lúc bấy giờ. Có hai luồng ý kiến trái ngược nhau về bà: Ý kiến thứ nhất cho rằng Dương Vân Nga đã thông đồng với Lê Hoàn từ trước để cướp ngôi, không đồng ý với hành động này của bà và Lê Hoàn. Ý kiến thứ hai lại tỏ ra thông cảm cho hành động nhường ngôi cho Lê Hoàn cũng như việc 2 người trở thành vợ chồng.*

Với vấn đề tranh biện nói trên, GV tổ chức HS làm việc theo nhóm trong thời gian khoảng hai phút. Hết thời gian, GV tổ chức cho HS tranh biện. Bằng những thông tin cũng như sự thảo luận trong nhóm, các em sẽ đưa ra ý kiến, quan điểm đánh giá của mình. GV có thể gợi ý cho hai nhóm thông qua các câu hỏi gợi mở.

Kết thúc hoạt động, GV sẽ nhận xét và đưa ra những đánh giá khách quan phần tranh biện của hai nhóm.

Thứ ba, phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động luyện tập củng cố bài học. Đây là hoạt động giúp học sinh củng cố lại kiến thức, kỹ năng một cách nhẹ nhàng, ghi nhớ lâu bền hơn. Khi tham gia vào hoạt động luyện tập, HS phải sử dụng các kỹ năng như phân tích, tổng hợp, so sánh. Để giúp HS tái hiện lại những nội dung đã học, chỉnh sửa lại những sai lầm trong quá trình nhận thức, GV có thể chia nhóm, tổ chức cho HS đóng vai tranh biện về vấn đề. Ví dụ, khi dạy chủ đề: Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 – 1407), GV giao nhiệm vụ cho HS: *Năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi, lập ra nhà Lý. Trong một buổi chiều, nhà vua có ý muốn dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long. Lúc này trong triều có nhiều luồng ý kiến khác nhau về vấn đề này. Các em hãy tưởng tượng mình là một viên quan thuyết phục nhà vua theo ý kiến của mình.*

GV cho các nhóm HS 5 phút để phân vai và chuẩn bị các lập luận bảo vệ ý kiến của mình. Trong quá trình đóng vai, GV không nên can thiệp, nhắc nhở làm mất tính chủ động, linh hoạt của vai diễn. Chỉ ngừng thực hiện đóng vai nếu thời gian đóng vai kéo dài quá thời gian quy định. Thông qua việc sử dụng kỹ thuật đóng vai, HS không chỉ phát triển năng lực tranh biện mà còn học thêm được kỹ năng giao tiếp, ứng xử và tinh thần làm việc nhóm.

Thứ tư là phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động vận dụng. Sau mỗi bài học, để giúp học sinh hiểu kiến thức, hình thành kỹ năng mới và vận dụng giải quyết các bài tập, các vấn đề trong thực tiễn đời sống, GV có thể giao bài tập về nhà cho các em dưới các hình thức như viết thư, thiết kế tập san lịch sử, đóng vai,... Trong chủ đề: Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 – 1407), GV có thể yêu cầu HS giải quyết vấn đề: *Lê Long Đĩnh là vị vua cuối cùng của nhà Tiền Lê. Đây là vị vua tàn bạo nhất trong lịch sử Việt Nam. Tuy nhiên, trong lịch sử trị vì của mình, ông đã có những chính sách ổn định chính trị, kinh tế, đưa đất nước phát triển. Các em hãy làm rõ những “điểm nhấn cộng trừ” về vua Lê Long Đĩnh trong tiến trình lịch sử dân tộc.*

Thông qua bài tập này, sẽ giúp các em có cái nhìn khách quan hơn về công và tội của vị vua Lê Long Đĩnh đối với lịch sử dân tộc. Đó là lúc HS có cơ hội đối diện và quan sát đa chiều vấn đề, từ đó, HS sẽ đối chiếu, tranh biện và tự phản biện ý kiến bản thân để xây dựng tư duy về thế giới quan ngày một sâu rộng và định hình được quan điểm cần thông suốt.

3.3.2. Phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động ngoại khóa

Trong quá trình dạy học, hoạt động ngoại khóa có tác dụng tích cực đối với việc giáo dục, giáo dục và phát triển tư duy của HS. Mục đích của chương trình ngoại khóa lịch sử rất quan trọng với mỗi bài học. Được xây dựng dựa trên nền tảng SGK Lịch sử, mỗi chương trình chứa đựng nội dung của một bài học vì vậy mục tiêu bài học được thay đổi sao cho phù hợp với năng lực của người học. Ngoài việc nắm bắt được những chi tiết, diễn biến lịch sử quan trọng, học sinh còn được đào tạo những kỹ năng như: làm việc nhóm, giao tiếp, logic sáng tạo, giải mật thư, chỉ đường... Chính vì vậy, điểm khác biệt ở chương trình này với các lớp học ngoại khóa cho trẻ em thông thường, chính là tích hợp giáo dục môn học lịch sử với đào tạo kỹ năng.

GV có thể phát huy năng lực tranh biện trong một phần hoạt động trong chủ đề: *Hào khí Đông A* như cho HS tranh biện về nhân vật Trần Thủ Độ. “*Trần Thủ Độ là thái sư của nhà Trần, ông sinh năm 1194 ở tỉnh Thái Bình, là một trong những nhân vật quan trọng nhất của dòng họ Trần trong giai đoạn sơ khởi. Hiện nay có hai luồng ý kiến trái chiều về công và tội của Trần Thủ Độ. Ý kiến thứ nhất cho rằng Trần Thủ Độ là nghịch thần cướp ngôi vua triều Lý về tay triều nhà Trần, giết hết tôn thất nhà Lý. Ý kiến thứ hai cho rằng Trần Thủ Độ là người sáng lập triều Trần, có công lao rất lớn trong cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên. Em có suy nghĩ như thế nào về nhân vật này?*”

GV tổ chức cho HS tranh biện cá nhân. Mỗi cá nhân có thời gian ba phút để suy nghĩ và đưa ra những ý kiến, quan điểm của mình. GV cho các em HS được tranh biện với nhau và tự nhận xét ý kiến của nhau. GV cũng cần chú ý nhận xét cách trình bày và ngôn ngữ lập luận của HS, đồng thời, có hình thức khen ngợi, khích lệ HS tiếp tục phát huy sự sáng tạo. Sau cùng, GV chốt ý kiến và đưa ra những đánh giá khách quan về Trần Thủ Độ.

3.3.3. Phát triển năng lực tranh biện trong hoạt động trải nghiệm sáng tạo

“*Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi*” [11]. Hình thức câu lạc bộ (CLB) là hoạt động trải nghiệm giúp HS rèn luyện kỹ năng môn học, góp phần làm sâu sắc kiến thức đã học và bồi dưỡng tình cảm học tập với môn học. Thành lập câu lạc bộ tranh biện sẽ giúp các em biết vận dụng những kỹ năng và kinh nghiệm sẵn có giúp các em hình thành và phát huy các năng lực của bản thân. Các bước để thành lập CLB tranh biện lịch sử (History Debate Club):

Giai đoạn 1: Chuẩn bị: Người GV khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của HS về việc tham gia câu lạc bộ tranh biện, lưu ý xem xét nhu cầu tham gia của HS xuất phát từ những động cơ nào, thời gian tổ chức được đại đa số HS chọn đăng ký tham gia. Đồng thời, cần xác định cơ sở vật chất, nguồn tài chính hoạt động CLB, định mức thu chi cụ thể và phải được thông qua cấp lãnh đạo nhà trường xét duyệt trước khi công bố đến phụ huynh HS. Tiếp đó là có chuẩn bị kế hoạch về thời gian, xác định địa điểm hoạt động của CLB sau khi được thành lập. Thành lập danh sách Ban Chủ nhiệm CLB lâm thời và tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp chủ nhiệm, nhằm thu hút sự quan tâm của đông đảo HS.

Giai đoạn 2: Tổ chức ra mắt CLB tranh biện lịch sử. Giai đoạn này cần thực hiện các nhiệm vụ như khai mạc, tuyên bố lý do thành lập CLB; đọc và thông qua quyết định thành lập CLB, giới thiệu nội quy và công bố sơ lược chương trình hoạt động của CLB.

Giai đoạn 3: Triển khai CLB tranh biện lịch sử (History Debate Club). Đây là khâu có ý nghĩa quan trọng, xây dựng nền móng sơ khai, quyết định đến sự thành công hay thất bại trong suốt quá trình hoạt động. Giai đoạn này, Ban chủ nhiệm cần phải vạch ra được mục tiêu cần hướng đến và phân công công việc cụ thể cho các thành viên. Ban chủ nhiệm cùng cần chuẩn bị nội dung, tổ chức tranh biện, đề ra các kế hoạch theo tuần, tháng, quý, năm. Mỗi thành viên trong CLB cần phải thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Tích cực tổ chức tranh biện cho các em, giao lưu với các

CLB bạn, tham gia các cuộc thi tranh biện do nhà trường tổ chức. Ban chủ nhiệm cũng cần đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động theo chương trình CLB đã đề ra. Thông qua việc tham gia CLB tranh biện lịch sử (History Debate Club), HS sẽ học được cách thẩm định lại nhận thức, hiểu biết của mình.

Tại trường THCS Tân Lập, thành phố Thái Nguyên đã thành lập CLB có tên là History Debate Club (HDC). CLB được thành lập vào tháng 9/2021 do chính tác giả làm chủ nhiệm CLB và em Hứa Hoàng An lớp 7A6, Hà Ngọc Thảo Minh lớp 7A1 là Phó chủ nhiệm. CLB đã sinh hoạt được 3 quý. Hiện tại, CLB có 30 thành viên và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban giám hiệu trường THCS Tân Lập với mục đích tổ chức các cuộc tranh biện lịch sử, giúp HS rèn luyện tư duy phản biện. CLB sinh hoạt vào 16h ngày thứ 6 đầu tháng với những nội dung: tổng kết chủ đề tháng trước, định hướng nội dung - chủ đề tháng sau, chia sẻ những kinh nghiệm tranh biện và tổ chức các cuộc tranh biện cho HS theo nhiều chủ đề khác nhau. Trong 2 quý hoạt động (từ tháng 3/2021 đến tháng 10/2022), CLB đã tổ chức tranh biện theo chủ đề “*Tranh biện về nhân vật Hồ Quý Ly*”, “*Tác động của những cuộc phát kiến địa lí ở châu Âu thời kì cận đại*”,...

Đối với chủ đề “*Tranh biện về nhân vật Hồ Quý Ly*”, các em tranh biện rất sôi nổi. Mỗi em lại có một ý kiến khác nhau xoay quanh nhân vật lịch sử này. Có ý kiến cho rằng Hồ Quý Ly thật đáng trách vì ông đã để mất nước vào tay bọn phương kiến phương Bắc, song cũng có ý kiến cho rằng, những cải cách của Hồ Quý Ly đã tăng cường tiềm lực kinh tế đất nước và phát triển văn hóa dân tộc. Thông qua quá trình tranh biện, HS nắm được kiến thức khoa học chính xác và củng cố thêm kiến thức bài học nội khóa trên lớp.

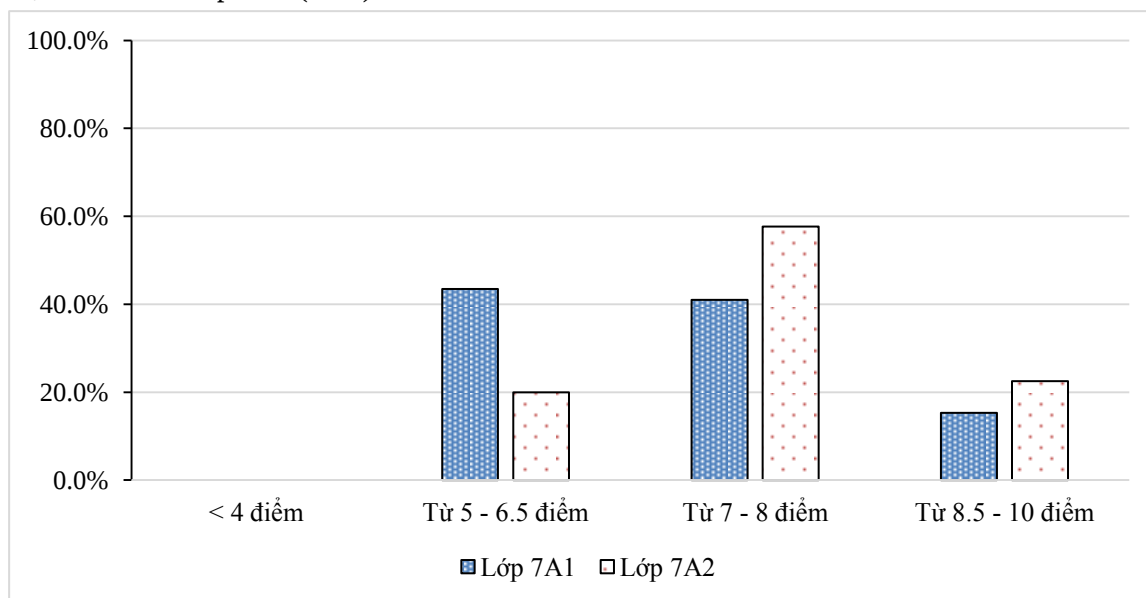
Với chủ đề “*Tác động của những cuộc phát kiến địa lí ở châu Âu thời kì cận đại*”, các em đưa ra những ý kiến về tác động tích cực và tiêu cực của vấn đề. Có em đưa ra quan điểm rằng “*Đó là những tác động tích cực, vì từ các cuộc phát kiến địa lí đã đem lại những nguồn lợi kinh tế lớn và mở mang sự hiểu biết không chỉ về văn hóa, kinh tế, chính trị mà còn cả những hiểu biết về Trái đất, về con người, mối quan hệ giữa các quốc gia, các châu lục cũng gia tăng, đem lại nhiều chuyển biến cho sự phát triển của thế giới*”. Tuy nhiên cũng có em có quan điểm “*Cuộc phát kiến địa lí của các thương nhân châu Âu thời kì cận đại đã tạo điều kiện để các nước phương Tây xâm lược các nước khác với mục đích bành trướng lãnh thổ, vơ vét tài nguyên, buôn bán nô lệ, khiến cho nhiều dân tộc lâm vào cảnh nghèo khổ, bị áp bức, bóc lột*”.

Sau cuối mỗi buổi tranh biện, Chủ nhiệm CLB sẽ chốt lại kiến thức và nhận xét, góp ý cuộc tranh biện của HS. CLB tranh biện tạo trường THCS Tân Lập đã và đang rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng hợp tác, làm việc tập thể, tạo sự đoàn kết sau mỗi giờ học chính khóa. Khi học sinh có cơ hội thể hiện bản thân thì những năng lực, sở trường tiềm ẩn của các em sẽ được đánh thức và nuôi dưỡng cho những ước mơ, đam mê của mình.

3.4. Kết quả thử nghiệm

Thử nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm thực tế dạy học lịch sử lớp 7 ở trường THCS Tân Lập, thành phố Thái Nguyên về phát triển năng lực tranh biện cho học sinh. Bởi vì, trong bất kì hoạt động học tập hay nghiên cứu nào đều phải tuân thủ nguyên tắc thực tiễn. Thông qua đó, tác giả tiến hành thực hiện giảng dạy chủ đề “*Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI*”. Để tiến hành thử nghiệm, tác giả đã xây dựng hai kế hoạch bài dạy khác nhau cho cùng một chủ đề. Kế hoạch bài dạy thứ nhất được thực hiện tại lớp 7A1 (gồm 40 HS), được dạy theo phương pháp truyền thống, không chú trọng nhiều đến các biện pháp phát huy năng lực tranh biện cũng như các năng lực dạy học tích cực khác. Kế hoạch bài dạy thứ hai thực hiện tại lớp 7A2 (gồm 40 HS) có sự kết hợp nhiều phương pháp dạy học tích cực, trong đó chú trọng phát triển năng lực tranh biện cho HS ở những nội dung thích hợp. Sau khi dạy thử nghiệm, tác giả đã tiến hành kiểm tra, đánh giá. Biểu đồ hình 1 là kết quả tổng hợp và kiểm tra chất lượng giờ học đối với việc sử dụng hai kế hoạch dạy học khác nhau. Qua số liệu ở hình 1 có thể thấy rằng, điểm số của HS lớp 7A2 sau giờ học có sử dụng các biện pháp phát triển năng lực tranh biện khá cao, số lượng điểm từ 8,5 đến 10 điểm có 9 học sinh, chiếm tỉ lệ 22,5%,

trong khi đó, khi dạy học lớp 7A1 có sử dụng kế hoạch bài dạy truyền thống thì chỉ có 6 học sinh, chiếm tỉ lệ 16%. Số lượng học sinh từ 7 - 8 điểm của lớp 7A2 chiếm đến 57,5% cũng vượt trội hơn so với lớp 7A1 (41%).



Hình 1. Biểu đồ thể hiện kết quả chấm điểm bài kiểm tra của hai lớp 7A1 và 7A2

Phân tích kết quả thử nghiệm và phiếu thăm dò học sinh của hai lớp học, có thể nhận thấy rằng, số liệu thống kê về kết quả bài kiểm tra phát cho học sinh sau tiết học cho thấy rằng học sinh sau khi được lĩnh hội năng lực tranh biện thì khả năng nắm bài và lĩnh hội kiến thức tốt hơn trước đó. Do đó, kết quả sự phạm thu được cao hơn nhiều so với khi sử dụng giáo án truyền thống. Khác với giờ học thông thường, khi giáo viên sử dụng phương pháp dạy học hướng tới phát triển năng lực tranh biện, các em đều tích cực tìm những dẫn chứng, lí lẽ trong sách giáo khoa, các tài liệu tham khảo và tranh biện sôi nổi. Điều này giúp các em có cách nhìn đa chiều về vấn đề, nắm chắc kiến thức hơn. Trước đó, khi sử dụng giáo án thường, đi theo thứ tự các mục trong sách giáo khoa, học sinh tiếp thu bài một cách thụ động. Những kiến thức mà các em tiếp thu được chủ yếu qua nguồn tài liệu chính là sách giáo khoa. Nhiều em không hứng thú với bài học.

Sau khi tiến hành dạy thử nghiệm, tác giả đã tiến hành phỏng vấn sâu một số em học sinh lớp 7A2 về cảm nhận khi được tiếp cận với năng lực tranh biện. Kết quả nhận về là những phản hồi rất tích cực, khả quan, các em thấy thích thú với giờ học có sử dụng phương pháp tích cực. Thông qua giờ học, các em được thể hiện quan điểm, cách nhìn nhận về một vấn đề lịch sử. Hoạt động tranh biện theo nhóm giúp các em phát huy khả năng làm việc nhóm và có năng lực giải quyết vấn đề, các em cũng có cái nhìn khách quan hơn về các sự kiện, nhân vật lịch sử.

4. Kết luận

Bài viết đã làm rõ một số vấn đề quan trọng như nêu ra được thế nào là năng lực tranh biện, một số biện pháp giúp phát triển năng lực tranh biện trong dạy học Lịch sử. Thông qua thử nghiệm sự phạm tại trường phổ thông, tác giả nhận thấy hầu hết học sinh đều rất tích cực, chủ động học tập, hứng thú với các giờ học, các hoạt động giáo dục hướng tới phát triển năng lực tranh biện. Không chỉ phát triển năng lực tranh biện, mà các em còn trang bị thêm cho mình kĩ năng thuyết trình, làm việc nhóm, phân tích và tổng hợp ý kiến.

Trong quá trình dạy học, người giáo viên nên linh hoạt vận dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực để năng lực tranh biện của HS được phát triển một cách tối ưu nhất. Từ đó, các em học

sinh nhận thức được rằng, bản thân cần hình thành nhiều kỹ năng hơn và cần chủ động tiếp thu kiến thức. Nếu triển khai những biện pháp đã được đề xuất một cách khoa học và đồng bộ thì chắc chắn sẽ nâng cao chất lượng học tập cho học sinh ở các trường THCS hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. B. Vu, *Vietnam Education Law 2019 and new regulations on teachers' regimes and policies*, Labor Publishing House, 2019.
- [2] V. N. Nguyen, "Applying the method of discussion and debate to develop critical thinking for students in teaching Vietnamese History (period 1802 - 1884) in high schools," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, Special issue, pp. 193-196, 2017.
- [3] V. T. Nguyen, "Some measures to develop critical thinking capacity in teaching - reading and understanding the text "The boat is far away" by Nguyen Minh Chau," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, no. 269, pp. 27-30, 2020.
- [4] T. N. Bui, "Promoting the critical ability of high school students in teaching literature," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, no. 303, pp. 15-17, 2013.
- [5] T. H. H. Nguyen, "Training critical capacity for students in teaching methodological modules specializing in preschool pedagogy," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, no. 249, pp. 19-20, 2010.
- [6] T. T. Nguyen, "Using the debating method to develop critical thinking for students in teaching Vietnamese history (10th century - mid 19th century) 10th grade high school (standard program)," Graduation thesis of History faculty, Hanoi Pedagogical University, 2013.
- [7] T. L. T. Nguyen, "Using debate activities in teaching reading comprehension texts to develop critical thinking and critical capacity for high school students," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, Special October issue, pp. 197-200, 2019.
- [8] K. K. Cao, "Developing critical thinking capacity in creating social discourse texts for high school students: Some studies from Vietnam," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, no. 484, pp. 28-31, 2020.
- [9] T. T. Nguyen, "It is necessary to train students' critical thinking ability in learning," (in Vietnamese), *Journal of Culture and Tourism*, no. 13, pp. 13-15, 2013.
- [10] H. Phe, T. T. L. Hoang, X. L. Vu, T. T. Pham, T. M. T. Dao, and T. H. Dang, *Vietnamese Dictionary*. Da Nang Publishing House, 2007.
- [11] X. P. Vu, "Organizing activities to experience the type of Karate club in primary schools in Binh Duong province," (in Vietnamese), *Vietnam Journal of Education*, special issue May 2, pp. 171-175, 2020.